

**DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN PHÚ NHUẬN - NĂM 2023 (ĐỢT 2)**

STT	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Bậc học	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	PN_036	Nguyễn Thị Hồng Hoà	6/22/2023	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Đại học	
2	PN_076	Hoàng Thị Huyền	9/25/1999	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Cao đẳng	
3	PN_056	Nguyễn Thị Như Nguyễn	5/22/1982	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Cao đẳng	
4	PN_040	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	12/12/1999	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Đại học	
5	PN_054	Lê Ngọc Trang	11/9/2002	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Cao đẳng	
6	PN_017	Lê Thị Thanh Trang	5/28/1990	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Đại học	
7	PN_016	Phan Mỹ Trinh	10/30/1982	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Đại học	
8	PN_003	Nguyễn Thị Ngọc Xuân	11/20/2000	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Cao đẳng	
9	PN_077	Đào Thị Như Ý	8/6/2001	Nữ	Giáo dục mầm non	Mầm non	Cao đẳng	
10	PN_041	Phạm Thị Vân Anh	12/19/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
11	PN_080	Trần Minh Châu	1/20/2000	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
12	PN_051	Nguyễn Võ Phi Công	5/15/2000	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
13	PN_035	Phùng Thị Ngọc Dung	3/20/1992	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
14	PN_015	Lưu Thị Hằng	4/12/1988	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
15	PN_101	Lê Thị Hoa	10/20/1997	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
16	PN_007	Nguyễn Dương Ngọc Khánh	2/2/1996	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
17	PN_101	Lâm Gia Kiên	7/1/1999	Nam	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
18	PN_020	Chung Thị Kha Linh	1/5/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
19	PN_052	Phạm Trần Linh Tâm	2/6/1990	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
20	PN_053	Phạm Thái Thanh	11/13/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
21	PN_001	Trần Như Thảo	8/29/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
22	PN_060	Lê Trịnh Thu Thủy	7/29/1991	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
23	PN_055	Thái Nguyễn Thùy Trang	11/3/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
24	PN_058	Lê Minh Trang	9/16/1994	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
25	PN_088	Triệu Thị Tuyết Trinh	6/13/1988	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
26	PN_038	Võ Thị Phương Uyên	9/15/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
27	PN_039	Phạm Thị Tường Vy	3/27/2001	Nữ	Tiểu học nhiều môn	Tiểu học	Đại học	
28	PN_033	Phạm Thị Phương Anh	2/25/1999	Nữ	Anh Văn	Tiểu học	Đại học	
29	PN_092	Phạm Kim Phụng	7/3/1988	Nữ	Anh Văn	Tiểu học	Đại học	
30	PN_013	Đặng Thị Thuỷ	3/26/1991	Nữ	Anh Văn	Tiểu học	Đại học	
31	PN_075	Võ Thị Thanh Tinh	6/10/1990	Nữ	Anh Văn	Tiểu học	Đại học	
32	PN_011	Trần Thị Thùy Trang	9/26/1995	Nữ	Anh Văn	Tiểu học	Đại học	
33	PN_086	Trương Thị Kim Duyên	3/16/1997	Nữ	Thể dục	Tiểu học	Đại học	
34	PN_065	Hoàng Văn Hiến	9/21/1988	Nam	Thể dục	Tiểu học	Đại học	
35	PN_049	Hoàng Ngọc An	3/2/2000	Nam	Anh Văn	THCS	Đại học	
36	PN_004	Hoàng Kiều Chi	5/25/1994	Nữ	Anh Văn	THCS	Đại học	
37	PN_048	Nguyễn Tiến Đạt	2/24/2000	Nam	Anh Văn	THCS	Đại học	
38	PN_079	Nguyễn Đào Thục Đoan	1/2/2001	Nữ	Anh Văn	THCS	Đại học	

STT	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Bậc học	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
39	PN_091	Huỳnh Thị Diệu Hương	4/12/1992	Nữ	Anh Văn	THCS	Đại học	
40	PN_070	Lê Thị Mỹ Lan	6/5/2000	Nữ	Anh Văn	THCS	Đại học	
41	PN_025	Trần Thị Thúy Uyên	5/19/1995	Nữ	Anh Văn	THCS	Đại học	
42	PN_026	Lưu Quang Lê Vũ	9/24/1990	Nam	Anh Văn	THCS	Đại học	
43	PN_060	Trần Như Hoàng Anh	8/20/1999	Nữ	Ngữ văn	THCS	Đại học	
44	PN_094	Nguyễn Văn Hạnh	6/16/1994	Nam	Ngữ văn	THCS	Đại học	
45	PN_57	Trần Thị Lam	9/7/1999	Nữ	Ngữ văn	THCS	Đại học	
46	PN_082	Trần Thị Thùy Dung	12/16/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên	THCS	Đại học	
47	PN_097	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	3/9/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên	THCS	Đại học	
48	PN_090	Trần Thị Huyền	2/1/1982	Nữ	Khoa học tự nhiên	THCS	Đại học	
49	PN_027	Tạ Hoàng Anh Khoa	10/16/1996	Nam	Khoa học tự nhiên	THCS	Thạc sĩ	
50	PN_044	Vũ Thị Nhi Nữ	1/14/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên	THCS	Đại học	
51	PN_009	Trần Thị Phương	12/26/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên	THCS	Đại học	
52	PN_031	Nguyễn Thái Toàn	8/3/1999	Nam	Khoa học tự nhiên	THCS	Đại học	
53	PN_029	Nguyễn Văn Vũ	2/20/1991	Nam	Lịch Sử - Địa lý	THCS	Đại học	
54	PN_095	Đinh Thanh Trí	11/22/1988	Nam	Âm nhạc	THCS	Đại học	
55	PN_099	Lê Khưu Thư Anh	3/20/1986	Nữ	Mỹ thuật	THCS	Đại học	
56	PN_045	Tào Thanh Tấn	9/22/1995	Nam	Thể dục	THCS	Đại học	
57	PN_043	Nguyễn Thị Anh Thư	3/30/2001	Nữ	Tin học	THCS	Đại học	
58	PN_085	Nguyễn Thị Hà	7/27/1982	Nữ	Nhân viên Y tế	Mầm non	Trung cấp	
59	PN_045	Lê Ngọc Hoàng Diễm	8/21/1992	Nữ	Nhân viên Y tế	Tiểu học	Trung cấp	
60	PN_096	Đỗ Thị Minh Thư	2/12/1999	Nữ	Nhân viên Y tế	Tiểu học	Đại học	
61	PN_028	Trần Thị Hiền	8/16/1994	Nữ	Nhân viên Y tế	THCS	Cao đẳng	
62	PN_084	Lê Thị Thu Hà	11/5/1985	Nữ	Nhân viên Kế toán	Tiểu học	Đại học	
63	PN_062	Trương Thị Ánh Hằng	7/10/1993	Nữ	Nhân viên Kế toán	Tiểu học	Cao đẳng	
64	PN_032	Nguyễn Thị Lan Phương	5/6/1975	Nữ	Nhân viên Kế toán	Tiểu học	Đại học	
65	PN_068	Lê Thị Ngọc Tâm	8/4/1987	Nữ	Nhân viên Kế toán	Tiểu học	Đại học	
66	PN_069	Lê Thị Hoa	4/1/1990	Nữ	Nhân viên Kế toán	THCS	Đại học	
67	PN_005	Đinh Thị Hiền Lương	11/26/1981	Nữ	Nhân viên Kế toán	THCS	Cao đẳng	
68	PN_067	Lăng Bảo Trân	3/31/1988	Nữ	Nhân viên Kế toán	THCS	Đại học	
69	PN_006	Nguyễn Hữu Bảo An	7/2/1999	Nam	Nhân viên Thư viện	Tiểu học	Đại học	
70	PN_024	Võ Ngọc Thanh Trúc	1/1/1993	Nữ	Nhân viên Thư viện	THCS	Đại học	

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC